

Số: ~~04~~/2018/CV-KĐ

Tp.HCM, ngày 16 tháng 01 năm 2018

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh**

Tên TCPH: Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền
Mã chứng khoán: KDH
Trụ sở chính: Phòng 801, Lầu 8, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, TP HCM
Điện thoại: 028 3820 8858
Fax: 028 3820 8859

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đối với tổ chức niêm yết theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 06/10/2015; Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016 của TGD SGDCK TP HCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (“Công ty”) trân trọng công bố Hợp đồng sáp nhập giữa Công ty và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bình Chánh (mã CK: BCI).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/01/2018 tại đường dẫn: <http://www.khangdien.com.vn/khang-dien/cong-bo-thong-tin/>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: Văn thư



LÊ HOÀNG SƠN

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

Số: 05/2018/KDH-BCI

Giữa

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN
(KDH)**

Và

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BÌNH CHÁNH (BCI)

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP NÀY (“**Hợp Đồng**”) được lập và ký kết vào ngày 15 tháng 01 năm 2018, bởi và giữa các Bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN (KDH)

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 801, Tầng 8, Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84-28) 38 208 858 | Fax: (+84-28) 38 208 859

GCN ĐKDN: số 0302588596 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/05/2007 và thay đổi lần thứ 18 ngày 08/12/2017

Mã số thuế: 0302588596

Người đại diện: Bà **Ngô Thị Mai Chi**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

(Sau đây gọi tắt là “**Bên A**”)

Và

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BÌNH CHÁNH (BCI)

Địa chỉ trụ sở chính: 550 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 28 38753021 | Fax: +84 28 38753022

GCN ĐKDN: số 0301881016, do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 24/12/1999, đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 23/1/2017

Mã số thuế: 0301881016

Người đại diện: Ông **Phạm Minh Nhật**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

(Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

Bên A và Bên B gọi riêng là “**Bên**”, gọi chung là “**Các Bên**”, “**Hai Bên**”.

XÉT VÌ :

- A. Bên A và Bên B là các công ty cổ phần đang niêm yết cổ phiếu tại HOSE (như được định nghĩa dưới đây) với mã chứng khoán lần lượt là KDH và BCI, cùng mong muốn tiến hành việc tái cấu trúc lại doanh nghiệp thông qua việc sáp nhập Bên B vào Bên A nhằm phát huy và tập trung nguồn lực tài chính của các Bên, nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường và đầu tư vì lợi ích tốt nhất cho các cổ đông của các Bên;
- B. Tại thời điểm ký kết của Hợp Đồng này (như được định nghĩa dưới đây), Bên A hiện là cổ đông lớn của Bên B và đang nắm giữ 49.696.778 cổ phần của Bên B, chiếm 57,31% tổng số cổ phần của Bên B;
- C. Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) của Bên A đã thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/01/2018 và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua Nghị

quyết ĐHCĐ số 01/2018/NQ-ĐHCĐ ngày 11/01/2018, theo đó đã đồng ý và phê duyệt, (i) việc hoán đổi 37.023.366 cổ phiếu của Bên B bằng cổ phiếu của Bên A để Bên A trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B; (ii) các nội dung chính của Hợp đồng sáp nhập giữa Bên A và Bên B và (iii) việc ký kết và thực hiện Hợp đồng sáp nhập giữa Bên A và Bên B.

NAY, DO ĐÓ, theo nguyên tắc tự nguyện và vì lợi ích chung của Các Bên, **CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU** :

ĐIỀU 1 ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH

1.1 Ngoại trừ ngữ cảnh có yêu cầu khác, các thuật ngữ được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa như sau:

- “Bên Thứ Ba”** : nghĩa là bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào mà không phải là một trong Các Bên (dù xác định là có liên quan hoặc không liên quan đến một Bên);
- “Công Ty Mới”** : nghĩa là Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên được chuyển đổi từ Bên B và do Bên A sở hữu 100% vốn điều lệ;
- “GCN ĐKDN”** : nghĩa là Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp cho Bên A hoặc Bên B theo quy định của pháp luật;
- Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền** : có nghĩa như được quy định tại Điều 2.5.3;
- “ĐHCĐ”** : là Đại hội đồng cổ đông;
- “Giao Dịch Sáp Nhập”** : có nghĩa như được quy định tại Điều 2.1;
- “HĐQT”** : là Hội đồng quản trị;
- “Hợp Đồng”** : nghĩa là Hợp Đồng Sáp Nhập này được ký kết giữa Bên A và Bên B, bao gồm tất cả các phụ lục, phụ đính, sửa đổi, bổ sung bằng văn bản tùy từng thời điểm, nếu có;
- “HOSE”** : nghĩa là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- “Ngày Chốt Danh Sách”** : là ngày đăng ký cuối cùng để xác định danh sách người sở hữu chứng khoán được hưởng quyền phù hợp với thông báo của Bên A, TTLKCK và quy định của pháp luật;
- “Ngày Hoàn Thành”** : có nghĩa là ngày mà tất cả các điều kiện nêu tại Điều 2.4.1 được đáp ứng;
- “Ngày Hoán Đổi”** : là ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi để lấy cổ phần của Bên A;
- “Ngày Ký Kết”** : là ngày ký kết Hợp Đồng này và được ghi ở trang đầu tiên

của Hợp Đồng;

- “Thông Tin Mật”** : nghĩa là bất kỳ hoặc tất cả các thông tin hoặc dữ liệu được lưu trữ dưới bất kỳ hình thức nào, là tài sản thuộc sở hữu riêng và mang tính bảo mật với bất kỳ Bên nào theo quy định của Hợp Đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn, sự tồn tại và các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, các thông tin dẫn chiếu đến hoặc liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập dự kiến được quy định trong Hợp Đồng này, ngoại trừ các thông tin hoặc dữ liệu:
- (a) hiện đang hoặc sau khi được tiết lộ sẽ trở thành thông tin phổ biến rộng rãi với đại chúng, ngoại trừ việc thông tin được phổ biến rộng rãi đó là kết quả của việc tiết lộ trái phép những thông tin đó của Bên nhận thông tin;
 - (b) được Bên Thứ Ba cung cấp mà bên đó không bị ràng buộc bởi nghĩa vụ bảo mật;
 - (c) đã được Bên nhận thông tin sở hữu trước thời điểm Bên kia tiết lộ thông tin đó cho Bên nhận thông tin; hoặc
 - (d) được Bên nhận thông tin phát triển một cách độc lập mà không sử dụng Thông Tin Mật khi chưa được cho phép.

Trong phạm vi của Hợp Đồng này, Thông Tin Mật cũng bao gồm bất kỳ và tất cả các thông tin hoặc dữ liệu có nguồn gốc từ Thông Tin Mật;

- “VND”** hay **“Đồng”** : nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Việt Nam;
- “Vốn Điều Lệ”** : nghĩa là vốn điều lệ của Bên A hoặc Bên B (tùy ngữ cảnh) như được ghi nhận trong GCNĐKDN của mỗi Bên;
- “UBCKNN”** : nghĩa là Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước Việt Nam;
- “TTLKCK”** : nghĩa là Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam; và
- “Tỷ Lệ Hoán Đổi”** : có nghĩa như được quy định tại Điều 2.3 của Hợp Đồng.

1.2 Giải thích

Trong Hợp Đồng này, trừ khi ngữ cảnh có quy định khác đi:

- (a) các dẫn chiếu trong Hợp Đồng này đến “Điều” và “Phụ Lục” là dẫn chiếu đến điều của và phụ lục cho Hợp Đồng này;
- (b) các dẫn chiếu đến một tài liệu sẽ là dẫn chiếu đến cả tài liệu đó như được sửa

- đổi, bổ sung, thay thế hoặc cập nhật tùy từng thời điểm;
- (c) văn bản luật hoặc các quy định trong văn bản luật sẽ được hiểu là dẫn chiếu đến văn bản luật đó hoặc các quy định đó khi được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành thay thế tùy từng thời điểm (cả trước và sau Ngày Ký Kết), cũng như dẫn chiếu đến bất kỳ quy định, quy chế hoặc điều khoản thực hiện khác được ban hành theo đó;
 - (d) ngày tháng và thời gian được hiểu là ngày tháng và thời gian ở Việt Nam;
 - (e) nếu một khoảng thời gian được xác định từ, sau hoặc trước một ngày xác định hoặc ngày diễn ra một sự kiện hoặc hành động, khoảng thời gian vừa nêu trên sẽ không bao gồm ngày đó;
 - (f) nếu một công việc được yêu cầu phải thực hiện vào một ngày không phải là Ngày Làm Việc, công việc đó sẽ được thực hiện vào Ngày Làm Việc kế tiếp;
 - (g) các tiêu đề và đề mục trong Hợp Đồng này được Các Bên thống nhất chỉ để cho mục đích tham khảo và Các Bên tuyên bố rằng các tiêu đề và đề mục này, trong mọi trường hợp, không ảnh hưởng đến ngữ nghĩa hay diễn giải Hợp Đồng này;
 - (h) các phụ lục của Hợp Đồng này là một phần không tách rời của Hợp Đồng này và tham chiếu đến Hợp Đồng này sẽ bao gồm cả các phụ lục của Hợp Đồng này;
 - (i) “bao gồm” nghĩa là “bao gồm nhưng không giới hạn”;
 - (j) hình thức bằng văn bản sẽ bao gồm bất kỳ phương thức nào mà có thể đọc rõ ràng và lưu trữ lâu dài;
 - (k) bất kỳ tham chiếu đến người nào sẽ bao gồm người kế thừa, người đại diện và người được ủy quyền hợp lệ của người đó; và
 - (l) không có quy tắc giải thích nào sẽ được áp dụng dẫn đến bất kỳ việc giải thích nào bất lợi đối với một Bên chỉ bởi vì Bên đó có trách nhiệm cho việc chuẩn bị bất cứ phần nào trong Hợp Đồng này.

ĐIỀU 2 SÁP NHẬP VÀ CÁC THỦ TỤC SÁP NHẬP

2.1 Sáp Nhập

Tùy thuộc vào việc hoàn tất các bước nêu tại Điều 2.4 dưới đây, vào Ngày Hoàn Thành, Bên B sẽ được sáp nhập vào Bên A thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu mới của Bên A để hoán đổi lấy 37.023.366 cổ phiếu của các cổ đông khác của Bên B (tương ứng với 42,69% tổng số cổ phần tại Bên B) để Bên A sở hữu 100% vốn điều lệ của Bên B; Bên B được chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty cổ phần sang Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên do Bên A sở hữu 100% vốn điều lệ (“**Công Ty Mới**”). Vào Ngày Hoàn Thành, Công ty Mới sẽ tiếp nhận và kế thừa toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp; đồng thời chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ tài sản, công nợ, lao động và các nghĩa vụ khác của Bên B.

*(sau đây được gọi là “**Giao Dịch Sáp Nhập**”)*

2.2 Phát Hành và Hoán Đổi Cổ Phần Nhằm Thực Hiện Giao Dịch Sáp Nhập

- 2.2.1 Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được thực hiện thông qua việc Bên A phát hành thêm cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần) để hoán đổi lấy 37.023.366 cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần) của Bên B (*tương ứng với 42,69% tổng số cổ phần của Bên B*) hiện do các cổ đông khác của Bên B sở hữu theo danh sách vào Ngày Hoán Đổi cho tất cả cổ đông khác của Bên B (ngoại trừ cổ đông là chính Bên A) theo Tỷ Lệ Hoán Đổi. Theo đó, sau khi hoàn tất việc hoán đổi, tất cả các cổ đông nói trên của Bên B sẽ trở thành cổ đông của Bên A và hưởng mọi quyền, lợi ích và có đầy đủ các nghĩa vụ như các cổ đông hiện hữu của Bên A tương ứng với số cổ phiếu mà cổ đông đó sở hữu.
- 2.2.2 Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này:
- (a) Bên B sẽ được chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành Công Ty Mới thuộc 100% sở hữu của Bên A.
 - (b) Vốn điều lệ của Bên A sẽ được tăng thêm một khoản tương ứng với tổng số cổ phần phổ thông thực tế mà Bên A đã phát hành thêm nhân với mệnh giá là 10.000 đồng/ cổ phần, để hoán đổi sở hữu 100% cổ phần của Bên B phù hợp với quy định tại Điều này.
 - (c) Các cổ đông của Bên B theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền ("**Các Cổ Đông Hưởng Quyền**") sẽ trở thành cổ đông của Bên A và được hưởng đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ như là cổ đông hiện hữu của Bên A tương ứng với số cổ phần của Bên A mà họ được nhận theo Tỷ Lệ Hoán Đổi quy định tại Hợp Đồng này.
 - (d) Mọi cổ phiếu của Bên B đã phát hành hoặc đang lưu hành ngay trước Ngày Hoán Đổi và tất cả các tờ cổ phiếu hay chứng nhận sở hữu cổ phần liên quan đến các cổ đông của Bên B (nếu có) sẽ không còn giá trị và tự động bị hủy bỏ và các cổ đông của Bên B sẽ không còn quyền hay lợi ích nào liên quan đến các cổ phần đó cũng như liên quan đến vốn điều lệ của Công Ty Mới;
- 2.2.3 Để tránh nhầm lẫn, Bên A không phải phát hành thêm bất kỳ cổ phiếu nào của mình hay thanh toán bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản nào khác cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào liên quan đến cổ phiếu của Bên B.
- 2.2.4 Các Bên cũng đồng ý thêm rằng việc tính toán số cổ phiếu phân phối cho từng Cổ Đông Hưởng Quyền và cổ đông của Bên A theo Điều này sẽ do Bên A quyết định và thực hiện, Bên B và các Cổ Đông Hưởng Quyền đồng ý với mọi tính toán như vậy của Bên A.

2.3 Tỷ Lệ Hoán Đổi Và Cổ Phần Hoán Đổi

- 2.3.1 Các Bên thống nhất rằng, vào Ngày Hoán Đổi, Bên A sẽ phát hành thêm cổ phần của mình (mã giao dịch trên HOSE là **KDH**) cho Các Cổ Đông Hưởng Quyền để đổi lấy 42,69% tổng số cổ phần của Bên B để Bên A trở thành chủ sở hữu 100% tổng số cổ phần của Bên B theo phương thức sau:
- (a) Tỷ lệ hoán đổi cổ phần phổ thông của Bên B sang cổ phần phổ thông của Bên A là **1:1,4** (01 cổ phiếu của Bên B - mã chứng khoán BCI sẽ đổi được 1,4 cổ

phiếu của Bên A – mã chứng khoán KDH) (“**Tỷ Lệ Hoán Đổi**”).

- (b) Cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, những cổ đông có phát sinh cổ phiếu lẻ khi hoán đổi, tức không đủ 01 cổ phiếu KDH thì sẽ được hủy bỏ, không tính. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (phần thập phân) sẽ do HĐQT của Bên A quyết định phương án xử lý phù hợp theo quy định của pháp luật;

*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phiếu BCI, với tỷ lệ hoán đổi 1:1,4 thì cổ đông A được nhận là $101 * 1,4 = 141,4$ cổ phiếu KDH, số cổ phiếu KDH thực nhận là 141 cổ phiếu, phần lẻ 0,4 sẽ hủy bỏ.*

- (c) Tỷ lệ hoán đổi nêu tại Khoản 2.3.1 Điều 2 này là tỷ lệ cố định và không được thay đổi trong mọi trường hợp.

2.3.2 Các Bên đồng ý và xác nhận rằng Các Cổ Đông Hưởng Quyền là cổ đông của Bên B và có quyền hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của họ tại Bên B thành cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Nếu có sự mâu thuẫn giữa Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền và bất cứ tài liệu nào và/hoặc bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền thì Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền sẽ có giá trị sử dụng và không Bên nào phải chịu bất kỳ trách nhiệm hay hậu quả nào phát sinh từ những mâu thuẫn, tranh chấp nói trên.

2.3.3 Vào Ngày Hoán Đổi, Các Cổ Đông Hưởng Quyền sẽ được hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Không một cổ đông nào của Bên B được quyền giữ lại và/hoặc yêu cầu Bên A hoán đổi một phần hoặc toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy tiền mặt hoặc bất cứ tài sản gì khác mà không phải là cổ phần của Bên A.

2.3.4 Bất kỳ cổ phần nào của Bên B bị ràng buộc bởi bất kỳ giao dịch bảo đảm nào cũng sẽ được hoán đổi lấy cổ phần của Bên A giống như các cổ phần phổ thông khác theo Điều 2 này. Bằng việc nhận hoán đổi cổ phiếu của Bên A, các Cổ Đông Hưởng Quyền cam đoan và bảo đảm rằng các cổ đông này đã xin được mọi chấp thuận cần thiết của các bên có liên quan đến giao dịch bảo đảm đó trước Ngày Hoán Đổi để tham gia việc hoán đổi quy định tại Điều 2.3 của Hợp Đồng này và cam kết tuân thủ các điều kiện và điều khoản đó có liên quan đến các cổ đông này. Bên A và/hoặc Bên B sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện, yêu cầu bồi thường nào có liên quan đến các giao dịch bảo đảm có phát sinh từ việc hoán đổi cổ phần theo Điều 2.3.4 này.

2.4 Ngày Hoàn Thành

2.4.1. Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được coi là hoàn thành vào ngày mà tất cả các điều kiện dưới đây được đáp ứng toàn bộ (“**Ngày Hoàn Thành**”):

- (a) Bên A được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp (“**GCN ĐKDN**”) sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm trên thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần để hoán đổi 37.023.366 cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần) của Bên B tương ứng với 42,69%

vốn điều lệ của Bên B; và

(b) Công Ty Mới đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp GCN ĐKDN.

2.4.2. Vào Ngày Hoàn Thành, Giao Dịch Sáp Nhập sẽ có hiệu lực như được quy định tại Hợp Đồng này và các quy định hiện hành của Luật Việt Nam, tất cả các tài sản, quyền, đặc quyền, quyền sử dụng đất, quyền phát triển dự án, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B sẽ được chuyển sang cho Công Ty Mới, và Công Ty Mới sẽ tiếp nhận, kế thừa và chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, Hợp đồng lao động và mọi nghĩa vụ, trách nhiệm hợp pháp khác từ Bên B.

2.5 Các thủ tục sáp nhập

2.5.1 Các thủ tục đã được Các Bên hoàn tất trước ngày ký Hợp Đồng này

Việc ký kết Hợp Đồng này phụ thuộc vào việc thỏa mãn các điều kiện sau:

- (a) ĐHĐCĐ của Bên A và ĐHĐCĐ của Bên B đã phê duyệt:
 - (i) Phương Án Sáp Nhập, bao gồm cả việc chấp thuận miễn thủ tục chào mua công khai trong quá trình thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập trong trường hợp Luật Việt Nam có yêu cầu;
 - (ii) Các nội dung chính của Hợp Đồng này và việc ký kết, thực hiện Hợp Đồng này;
 - (iii) Dự thảo Điều lệ sửa đổi của Bên A; và
 - (iv) Ủy quyền cho HĐQT của Bên A và Bên B tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và ký kết Hợp Đồng này.
- (b) HĐQT của Bên A và HĐQT của Bên B đã thông qua Hợp Đồng này tương ứng theo các Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 và Nghị quyết số 02/2018/NQ.BCCI.HĐQT ngày 15/01/2018.
- (c) Cục Quản lý Cạnh tranh – Bộ Công thương có văn bản cho phép/không phản đối các Bên thực hiện việc sáp nhập hoặc xác nhận việc sáp nhập không vi phạm quy định về tập trung kinh tế HOẶC Hội đồng quản trị của Bên A và Bên B có cam kết tuân thủ các quy định của Luật Cạnh tranh khi thực hiện việc sáp nhập.
- (d) Ý kiến của Bộ Kế hoạch – Đầu tư hoặc các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập.

2.5.2 Các hành động phải được thực hiện sau ngày ký Hợp Đồng này

Trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày ký Hợp Đồng này, Bên A và Bên B sẽ hợp tác với nhau để tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định để hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập, bao gồm:

- (a) Bên A và Bên B phải thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của mình theo các quy định tại các hợp đồng, tài liệu giao dịch mà Bên A và Bên B đã ký kết với các chủ nợ của mình.
- (b) Bên A phải thực hiện các thủ tục cần thiết để nhận được Giấy Chứng Nhận Chào

Bán Cổ Phiếu Ra Công Chúng ("**Giấy Chứng Nhận Chào Bán**") do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("**UBCKNN**") cấp cho phép Bên A phát hành thêm cổ phần phổ thông để hoán đổi và sở hữu toàn bộ cổ phần của Bên B theo quy định của Hợp Đồng này.

- (c) Thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định của pháp luật có liên quan.
- (d) Bên A và Bên B phải thông báo cho người lao động của mình về Giao Dịch Sáp Nhập.
- (e) Bên B gửi cho Bên A các tài liệu sau:
 - (i) Danh mục tài sản của Bên B và hiện trạng của các tài sản đó, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ (nếu có);
 - (ii) Danh mục các hợp đồng của Bên B (bao gồm cả các hợp đồng thuê đất);
 - (iii) Danh mục các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Bên B;
 - (iv) Danh sách các công ty con, công ty liên kết, tổ chức mà Bên B có cổ phần hoặc phần vốn góp và tỷ lệ vốn góp tương ứng của Bên B trong các công ty, tổ chức này;
 - (v) Danh sách người lao động của Bên B để Bên A lên phương án, kế hoạch sử dụng người lao động của Bên B sau Ngày Hoàn Thành;
 - (vi) Danh sách các khoản nợ phải trả và phương án giải quyết đối với các khoản nợ, các giao dịch và nghĩa vụ tài sản kèm theo (bao gồm cả khoản nợ thuế, bảo hiểm xã hội...); và
 - (vii) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Bên B cho ba năm tài chính gần nhất.

2.5.3 Các hành động để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập

- (a) Trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán ("**Ngày T**"), Bên A và Bên B phải tiến hành việc công bố thông tin về Giao Dịch Sáp Nhập và Giấy Chứng Nhận Chào Bán theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- (b) Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ Ngày T, Bên B phải tiến hành các công việc sau:
 - (i) Thông báo đề nghị tới Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ("**TTLKCK**") và thực hiện các thủ tục có liên quan để chốt danh sách cổ đông ("**Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền**") của Bên B được hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A;
 - (ii) Gửi Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền cho Bên A.
- (c) Tại ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A ("**Ngày Hoán Đổi**"), Bên A tiến hành tính toán và phân bổ cổ phần cho các cổ đông của Bên B dựa trên tỷ lệ hoán đổi cổ phần tại Điều 2.3

của Hợp Đồng này theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền.

- (d) Trong vòng mười (10) ngày kể từ Ngày Hoán Đổi, Bên A phải tiến hành:
- (i) Tổng hợp kết quả của đợt phát hành cổ phần và thông báo kết quả cho UBCKNN;
 - (ii) Tiến hành thủ tục thông báo thay đổi đăng ký kinh doanh của Bên A tại Sở Kế hoạch và Đầu tư để được cấp GCN ĐKDN sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoảng tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm trên thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần;
 - (iii) Bên A phải tiến hành việc đăng ký chuyển đổi Bên B thành Công Ty Mới tại Sở Kế hoạch và Đầu tư để được cấp GCN ĐKDN;
 - (iv) Bên A phải nộp hồ sơ xin lưu ký bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho TTLKCK để nhận chấp thuận lưu ký bổ sung; và
 - (v) Bên A phải nộp hồ sơ xin niêm yết bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho HOSE để nhận chấp thuận niêm yết bổ sung.

2.5.4 Các hành động phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành

Trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được GCN ĐKDN của Công Ty Mới, Bên A và Công Ty Mới phải tiến hành các công việc sau đây:

- (a) Thực hiện việc công bố thông tin và/hoặc đăng bố cáo theo quy định của pháp luật sau khi được cấp GCN ĐKDN;
- (b) Thực hiện các thủ tục trả dấu của Bên B (nếu luật yêu cầu) và xin cấp con dấu mới cho Công Ty Mới;
- (c) Tiến hành các thủ tục cần thiết để:
 - (i) Tiếp tục thực hiện các hợp đồng lao động với người lao động của Bên B;
 - (ii) Tiến hành đăng ký thay đổi quyền sở hữu sang Công Ty Mới đối với các tài sản có đăng ký sở hữu hoặc bắt buộc đăng ký sở hữu, bao gồm cả quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất, và các tài sản khác...;
 - (iii) Ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng thỏa thuận mà Bên B đã ký với Bên thứ ba (nếu cần thiết); và
 - (iv) Tất cả các công việc cần thiết khác để Công Ty Mới kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên B phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này.

Để tránh hiểu nhầm các Bên thống nhất rằng không phụ thuộc vào việc Công Ty Mới có thực hiện hoặc thực hiện xong các công việc nêu tại Khoản 2.5.4 Điều 2 này hay không, vào và kể từ Ngày Hoàn Thành, Công Ty Mới sẽ có toàn bộ các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm, như thể là Bên B, đối với tài sản, các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và

trách nhiệm của Bên B.

2.6 Các Điều Kiện Sáp Nhập

Các nghĩa vụ tương ứng của mỗi Bên trong Hợp Đồng này để thực hiện việc Sáp Nhập phải đáp ứng các điều kiện sau tại hoặc trước Ngày Hoàn Thành:

- (a) Ý kiến của Bộ Kế hoạch – Đầu tư và các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập;
- (b) Hợp Đồng này được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi HĐQT của Bên A và Bên B với các nội dung chính đã được ĐHĐCĐ của Các Bên thông qua và được đại diện có thẩm quyền của Bên A và Bên B ký kết;
- (c) Điều lệ của Bên A sau khi sáp nhập được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi ĐHĐCĐ của cả Bên A và Bên B;
- (d) Điều lệ của Công Ty Mới đã được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi HĐQT của Bên A;
- (e) Từng Bên đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên đó, bao gồm nhưng không giới hạn các Ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên đó và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên đó tham gia (nếu có);
- (f) Từng Bên đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập cho tất cả người lao động của Bên đó theo quy định của pháp luật;
- (g) Giao Dịch Sáp Nhập này không vi phạm điều cấm của Luật Cạnh Tranh về tập trung kinh tế;
- (h) Tất cả các phê chuẩn, chấp thuận cần có hay nên có từ các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước có thẩm quyền hay từ bất kỳ Bên thứ ba nào đều đã đạt được, bao gồm nhưng không giới hạn ở Giấy Chứng Nhận Chào Bán do UBCKNN cấp cho Bên A để thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập;
- (i) Các Bên đã tiến hành việc công bố thông tin cần thiết về Giao Dịch Sáp Nhập theo yêu cầu của Luật chứng khoán, Luật Doanh Nghiệp, Luật Cạnh Tranh và các luật có liên quan;
- (j) Bên A và Bên B thực hiện hoặc tuân thủ, trên mọi khía cạnh, tất cả những thỏa thuận được quy định trong Hợp Đồng này vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành;
- (k) Vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành, tất cả các cam đoan và bảo đảm của Bên A và Bên B được quy định tương ứng tại Hợp Đồng này vẫn đúng;
- (l) Không một Cơ quan nào của Chính Phủ ban hành, cấp, quy định hoặc buộc thực hiện bất kỳ luật lệ, phép tắc, quy định, lệnh mang tính chất hành pháp, nghị định, chỉ thị hoặc các lệnh khác (có tính chất tạm thời, sơ bộ hay ổn định) có hiệu lực làm việc sáp nhập trở nên bất hợp pháp hoặc nếu không gây ra những Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể đối với Giao Dịch Sáp Nhập. Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể theo Hợp Đồng này có nghĩa là bất kỳ thay đổi, sự kiện, vi phạm, thiếu chính xác, hoàn cảnh hoặc hiệu ứng, bởi bất cứ một cơ quan có thẩm quyền nào, một cách đơn lẻ hay khi tổng hợp với

những thay đổi, sự kiện, vi phạm, thiếu chính xác, hoàn cảnh hoặc hiệu ứng khác, gây bất lợi đáng kể đến hoạt động kinh doanh tài sản (bao gồm bất động sản), các ưu đãi đầu tư, sử dụng vốn, điều kiện tài chính hoặc các kết quả kinh doanh của thực thể đó để thực hiện các nghĩa vụ của mình theo quy định của Hợp Đồng này và để hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập đúng hạn.

ĐIỀU 3 CÁC CAM KẾT CỦA BÊN A

Bên A bằng Hợp Đồng này cam kết với Bên B như sau:

3.1 Tổ Chức Và Tư Cách

Bên A là một doanh nghiệp được thành lập một cách hợp pháp theo Luật Việt Nam và có các khả năng và thẩm quyền cần thiết để sở hữu và kinh doanh các tài sản của mình và để thực hiện công việc kinh doanh hiện tại.

3.2 Thẩm Quyền Liên Quan Đến Hợp Đồng Đây

Bên A có đầy đủ khả năng và thẩm quyền cần thiết để ký kết Hợp Đồng này, để thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng và hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập. Việc ký kết Hợp Đồng của Bên A là hợp pháp và được ủy quyền hợp lệ bởi tất cả các hành động cần thiết của các doanh nghiệp tương ứng và cấu thành nghĩa vụ pháp lý có hiệu lực ràng buộc đối với họ.

3.3 Các Chấp Thuận; Cho Phép

- (a) Bên A đều không xung đột với hoặc vi phạm (i) bất kỳ yêu cầu pháp lý nào được áp dụng đối với Bên A, hay (ii) bất kỳ hợp đồng nào mà Bên A là một Bên hoặc qua đó Bên A bị ràng buộc hoặc bị ảnh hưởng, ngoại trừ các xung đột, lỗi hay vi phạm (của cá nhân hay tập thể) không làm cho Bên A phải gánh chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý hoặc bị thiệt hại lợi ích đáng kể nào.
- (b) Bên A nắm giữ tất cả các chấp thuận, giấy phép, những thay đổi, miễn trừ, yêu cầu và phê chuẩn quan trọng của các cơ quan Nhà nước cần phải có để hoạt động kinh doanh và sở hữu các tài sản của Bên A ("**Các Chấp Thuận**"). Các Chấp Thuận là hợp lệ, có đầy đủ hiệu lực và giá trị thi hành, và Bên A đã tuân thủ đầy đủ các vấn đề quan trọng liên quan tới tất cả các cam kết, điều khoản và điều kiện của Các Chấp Thuận đó.

3.4 Không Có Các Thay Đổi

Đã không có bất kỳ sự kiện nào tồn tại, xảy ra hay phát sinh làm cho Bên A bị Ảnh Hưởng Bất Lợi Đáng Kể.

3.5 Chấp Thuận Của Hội Đồng Quản Trị

Toàn thể HĐQT của Bên A, bằng các nghị quyết được thông qua một cách hợp lệ kể từ ngày ký Hợp Đồng này, đã nhất trí (a) chấp thuận Hợp Đồng này và Giao Dịch Sáp Nhập, và (b) chỉ thị rằng việc thông qua Hợp Đồng này sẽ được đệ trình lên các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiến hành Giao Dịch Sáp Nhập.

3.6 Cam kết không phát hành cổ phần

Bên A cam kết rằng kể từ Ngày Hoán Đổi cho đến Ngày Hoàn Thành, Bên A không tiến hành việc phát hành thêm cổ phần (ngoại trừ việc phát hành cổ phần của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này), chia tách, gộp, hoặc tái phân loại cổ phần của mình.

ĐIỀU 4 CÁC CAM KẾT CỦA BÊN B

Bên B bằng Hợp Đồng này cam kết với Bên A như sau:

4.1 Tổ Chức Doanh Nghiệp

Bên B là một tổ chức được thành lập hợp lệ, tồn tại hợp pháp theo Luật Việt Nam và có thẩm quyền và các chấp thuận cần thiết để thực hiện công việc kinh doanh hiện tại.

4.2 Thẩm Quyền Liên Quan Đến Hợp Đồng

Bên B đều có đầy đủ quyền và thẩm quyền cần thiết để ký kết Hợp Đồng này, và để thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng và để hoàn tất Các Giao Dịch.

4.3 Cam kết không phát hành cổ phần

- (a) Bên B cam kết rằng kể từ Ngày Hoán Đổi cho đến Ngày Hoàn Thành, Bên B không tiến hành việc phát hành thêm cổ phần, chia tách, gộp, hoặc tái phân loại cổ phần của mình;
- (b) Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ cổ phần ưu đãi nào (bao gồm cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và các loại cổ phần ưu đãi khác) và không có bất kỳ tổ chức, cá nhân nắm giữ bất kỳ cổ phần ưu đãi nào của Bên B;
- (c) Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi nào mà theo đó người nắm giữ trái phiếu và/hoặc khoản nợ đó có quyền chuyển đổi trái phiếu và/hoặc khoản nợ thành cổ phần của Bên B và không có bất kỳ tổ chức, cá nhân nắm giữ bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi của Bên B.

4.4 Các cam kết và bảo đảm khác

- (a) Bên B cam kết kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản.
- (b) Bên B có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định pháp luật.
- (c) Bên B có nghĩa vụ phối hợp cùng Bên A tiến hành thủ tục chuyển đổi Bên B thành Công Ty Mới và các thủ tục có liên quan bao gồm nhưng không giới hạn: đăng ký thay đổi mẫu dấu, đăng ký thuế (nếu có) và các thủ tục chuyển đổi tài liệu giấy tờ khác đứng tên Công Ty Mới...

ĐIỀU 5 HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN TRƯỚC HOẶC SAU NGÀY HOÀN THÀNH

5.1 Thực Hiện Hoạt Động Kinh Doanh Của Bên B

Trong khoảng thời gian từ ngày ký kết và cho tới trước khi chấm dứt Hợp Đồng này theo các điều khoản của Hợp Đồng, Bên B sẽ:

- (a) sử dụng mọi biện pháp hợp lý để duy trì hoạt động kinh doanh của mình như thường lệ, đều đặn và bình thường và tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật;
- (b) thanh toán các khoản nợ và các khoản thuế đến hạn;

- (c) thanh toán hay thực hiện các nghĩa vụ quan trọng khác khi đến hạn;
- (d) bảo quản các cơ sở đang thuê theo tất cả các điều khoản cơ bản của các hợp đồng thuê;
- (e) sử dụng các nỗ lực hợp lý của mình để:
 - (i) giữ cho việc tổ chức kinh doanh hiện tại không bị ảnh hưởng,
 - (ii) duy trì công việc của những người lao động hiện tại, và
 - (iii) giữ vững mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà tư vấn, và các cá nhân, tổ chức khác mà Bên B có quan hệ kinh doanh.

5.2 Các Hành Vi Không Được Thực Hiện Của Bên B

Trong khoảng thời gian từ khi ký kết Hợp Đồng đến Ngày Hoàn Thành, Bên B cam kết mọi hoạt động kinh doanh của mình phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

- (a) Không được gia tăng các khoản chi trả cho người lao động, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ cũng như các chức danh quản lý của mình, không tiến hành việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, công bố hay chi trả cổ tức, trừ trường hợp do pháp luật quy định hoặc chính sách của các Bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng và đã tiến hành thông báo trước cho Bên A;
- (b) Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A, Bên B không được phép nhận nợ, bảo lãnh hay nhận bất kỳ nghĩa vụ nào từ bất kỳ Bên thứ ba nào mà việc đó dẫn đến hậu quả là Bên A hoặc Công Ty Mới sẽ phải chịu trách nhiệm trước Bên thứ ba sau khi sáp nhập xong, trừ khi việc nhận nợ, bảo lãnh hoặc nhận nghĩa vụ đó là nguyên tắc hoạt động bình thường của các Bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng;
- (c) Trừ khi được Bên A đồng ý, không được thay đổi, bổ sung các chính sách, trình tự, thủ tục quản lý, điều hành và các quy tắc về thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán đang được áp dụng tại Bên B;
- (d) Không được sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hoặc cố ý vi phạm các điều khoản của các hợp đồng, thỏa thuận đang thực hiện; không được tiếp nhận các nghĩa vụ từ Bên thứ ba hoặc hạn chế khả năng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình;

5.3 Chuyển Giao Tài Sản Và Nghĩa vụ

5.3.1 Công Ty Mới sẽ kế thừa và tiếp nhận toàn bộ tài sản, quyền tài sản, quyền kinh doanh, khai thác dự án, quyền sở hữu trí tuệ và các tài sản khác từ Bên B theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- (a) **Quyền sử dụng đất:** quyền sử dụng đất của Bên B được chuyển nhượng cho Công Ty Mới kể từ Ngày Hoàn Thành. Bên A hoặc Công Ty Mới sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để ký lại hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê đất hiện tại với bên cho thuê đất của Bên B.
- (b) **Sở Hữu Trí Tuệ:** Kể từ Ngày Hoàn Thành, Công Ty Mới có quyền sở hữu như Bên B đối với sở hữu trí tuệ hiện được sở hữu bởi hoặc được cấp cho Bên B ("**Sở Hữu Trí Tuệ**"). Công Ty Mới sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiếp nhận quyền sở hữu này.

Sau Ngày Hoàn Thành, Bên A hoặc Công Ty Mới sẽ được phép thực hiện tất cả các quyền hiện có của Bên B theo tất cả các thỏa thuận quan trọng liên quan đến Sở Hữu Trí Tuệ trong cùng một phạm vi của các quyền mà Bên B có thể có được.

- (c) **Các tài sản khác:** đối với các tài sản khác mà không cần đăng ký quyền sở hữu và/hoặc chuyển giao quyền sở hữu theo quy định thì việc chuyển giao tài sản từ Bên B cho Công Ty Mới sẽ được xem là diễn ra vào Ngày Hoàn Thành.
- (d) Báo cáo tài chính được kiểm toán của Bên B vào ngày 30/06/2017 được các Bên thống nhất là cơ sở cho việc sáp nhập. Các Bên cũng không đánh giá lại tài sản sáp nhập và dựa vào giá trị sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính kiểm toán được lập vào ngày 30/06/2017 nói trên.

5.3.2 Chuyển giao quyền và nghĩa vụ:

- (a) Các Hợp Đồng : Bên A sẽ bị ràng buộc bởi bất cứ hợp đồng nào hiện có hiệu lực được ký kết giữa Bên B và Bên Thứ Ba.
- (b) Công Ty Mới sẽ chịu trách nhiệm về tất cả các nghĩa vụ, khoản nợ thuế, tài chính và các khoản nợ khác của Bên B dù tồn tại dưới bất kỳ hình thức nào, dù có trước hay sau Ngày Hoàn Thành.

5.4 Bàn giao hồ sơ, tài liệu

- (a) Bên B đồng ý và cho phép Bên A tiếp cận và sao chụp tất cả các nghị quyết, quyết định, tờ trình, báo cáo, hợp đồng, thỏa thuận và bất kỳ thư từ giao dịch, tài liệu nào mà Bên A cho là cần thiết và liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng và Giao Dịch Sáp Nhập;
- (b) Toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của Bên B từ khi thành lập đến Ngày Hoàn Thành phải được chuyển giao cho Bên A hoặc Công Ty Mới trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ Ngày Hoàn Thành.

ĐIỀU 6 CÁC THỎA THUẬN KHÁC

6.1 Bảo Mật; Tiếp Cận Thông Tin

- 6.1.1 Bên B sẽ tạo điều kiện cho Bên A và các nhân viên kế toán, luật sư, người tư vấn và các đại diện khác của Bên A được tiếp cận hợp lý trong khoảng thời gian trước Ngày Hoàn Thành để thu thập các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh, bao gồm kết quả phát triển sản phẩm, tình trạng tài sản, tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và nhân sự của Bên B, theo yêu cầu hợp lý của Bên A.
- 6.1.2 Các Bên cam kết sẽ bảo mật tất cả Thông Tin Mật, và nếu không được Bên còn lại đồng ý trước bằng văn bản, một Bên sẽ không tiết lộ cho bất kỳ Bên Thứ Ba nào về bất kỳ và tất cả thông tin được trao đổi bằng văn bản của Các Bên theo Hợp Đồng này, trừ trường hợp:
 - (a) Bên Thứ Ba là công ty mẹ, các chi nhánh, công ty con, các nhân viên, đại diện, ngân hàng, luật sư, nhà tư vấn hoặc cố vấn chuyên môn khác của Bên đó nhưng chỉ trong phạm vi hợp lý và cần thiết cho việc ký kết và thực hiện Hợp

Đồng này với điều kiện rằng các quy định của Điều này sẽ áp dụng cho việc sử dụng thông tin được cung cấp của Bên Thứ Ba; hoặc

- (b) trong các trường hợp bắt buộc mà Bên đó được yêu cầu phải cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền nhưng chỉ trong phạm vi được yêu cầu và phải thông báo trước cho Bên còn lại kịp thời bằng văn bản ngay sau khi nhận được yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

Mỗi Bên sẽ không sử dụng các thông tin được đề cập trong đây cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc thực hiện và hoàn thành Hợp Đồng này.

6.2 Các Nỗ Lực Hợp Lý; Thông Báo

Ngoài việc thực hiện các hành động được phép theo Hợp Đồng này, mỗi Bên đồng ý dùng các nỗ lực hợp lý để thực hiện tất cả những việc cần thiết, đúng đắn hoặc thích hợp để hoàn thành và làm phát sinh hiệu lực của Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất có thể. Liên quan đến và không bị giới hạn bởi các vấn đề nêu trên, Bên A và HĐQT của Bên A sẽ dùng các nỗ lực hợp lý để bảo đảm rằng Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được hoàn tất trong thời gian sớm nhất.

6.3 Các Kế Hoạch Cho Người Lao Động

- (a) Đối với các thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát của Bên B sẽ được miễn nhiệm toàn bộ. Bên A sẽ lựa chọn mô hình cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty Mới phù hợp theo quy định và tiến hành bổ nhiệm người quản lý doanh nghiệp và kiểm soát viên phù hợp cơ cấu tổ chức quản lý, quy định pháp luật và Điều lệ của Công Ty Mới.
- (b) **Chuyển giao Phúc Lợi và Trách nhiệm:** Công Ty Mới sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa Bên B với các Nhân Viên của Bên B (“**Nhân Viên**”), để cho việc Sáp Nhập không gây bất kỳ ảnh hưởng bất lợi đáng kể nào cho các Nhân Viên này. Tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm, lương, tiền thưởng, lợi ích và các vị trí của Nhân Viên vẫn sẽ được giữ nguyên khi chuyển sang cho Công Ty Mới.
- (c) **Chấm Dứt:** Đối với Nhân Viên của Bên B không muốn tiếp tục làm việc sau khi hoàn tất việc sáp nhập, Công Ty Mới sẽ chấm dứt hợp đồng lao động với họ theo pháp luật lao động Việt Nam.
- (d) **Thỏa Ước Lao Động Tập Thể:** Bất kỳ thỏa ước lao động tập thể nào được ký kết giữa Bên B và Nhân viên đều được Công Ty Mới công nhận.
- (e) **Khoản Thanh Toán Chưa Trả:** Bất kỳ khoản thanh toán nào chưa được trả, bao gồm khoản thanh toán làm ngoài giờ, tiền thưởng, lương tháng thứ mười ba hoặc kế hoạch trợ cấp được ký kết giữa Bên B và Nhân Viên đều được Công Ty Mới đảm trách.
- (f) **Bảo Hiểm Xã Hội và Bảo Hiểm Y Tế:** Công Ty Mới phải tiếp tục trả bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế cho Nhân Viên sau khi sáp nhập, bằng với mức Bên B chi trả trước thời điểm chấm dứt.

- (g) **Các Nghĩa Vụ Đối Với người lao động Sau Khi Thôi Việc:** Tất cả các khoản thanh toán cho người lao động nghỉ hưu hoặc tiền trợ cấp thôi việc mà Bên B phải trả trở thành trách nhiệm của Công Ty Mới.
- (h) **Các Vấn Đề Về Lao Động:** phải tuân thủ mọi quy định của pháp luật và các quy định liên quan đến việc làm, đào tạo, các điều khoản và điều kiện tuyển dụng lao động, phân biệt đối xử trong tuyển dụng lao động, phân loại người lao động, và tiền lương, phúc lợi, giờ làm việc, điều kiện làm việc, và an toàn lao động và y tế và dạy nghề, trong từng trường hợp, đối với Nhân Viên; và (ii) phải lưu giữ và báo cáo tất cả các khoản thanh toán theo quy định của pháp luật hoặc theo thoả thuận liên quan đến tiền lương, phúc lợi và các khoản phải thanh toán khác cho Nhân Viên.

6.4 Lựa chọn tổ chức tư vấn hoán đổi để sáp nhập và niêm yết bổ sung phần cổ phiếu phát hành thêm

Các Bên thống nhất chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn, là một công ty được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 03/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 05/04/2000, trụ sở tại số 72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam thực hiện tư vấn công tác hoán đổi và niêm yết bổ sung phần cổ phiếu phát hành.

ĐIỀU 7 CHẤM DỨT VÀ SỬA ĐỔI

7.1 Chấm Dứt

7.1.1. Hợp Đồng này chấm dứt trong những trường hợp sau:

- (a) Giao Dịch Sáp Nhập đã hoàn tất theo quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng này;
- (b) Theo thỏa thuận bằng văn bản của các Bên về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc
- (c) Một hoặc các Bên bị giải thể, phá sản theo quy định pháp luật.

7.1.2. Trong trường hợp Hợp Đồng này bị chấm dứt theo các quy định nêu trên, mỗi Bên sẽ tự chịu tất cả các chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.

7.2 Thông Báo Chấm Dứt; Hiệu Lực Của Việc Chấm Dứt

Bất kỳ sự chấm dứt Hợp Đồng theo quy định tại Điều 7.1 này có hiệu lực ngay khi có thông báo bằng văn bản của Bên chấm dứt với các Bên khác. Sự chấm dứt Hợp Đồng này không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ của các Bên trong việc bảo mật thông tin trong Hợp Đồng này.

7.3 Sửa Đổi

Theo pháp luật hiện hành, Hợp Đồng này có thể được sửa đổi bởi các Bên tại bất kỳ thời điểm nào bằng việc thực hiện một quyết định bằng văn bản được ký bởi đại diện có thẩm quyền của Các Bên.

ĐIỀU 8 CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

8.1 Các Bản Ký Của Hợp Đồng

Hợp đồng này được lập thành sáu (6) bản tiếng Việt, có giá trị pháp lý ngang nhau. Mỗi Bên giữ ba (3) bản. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

8.2 Toàn Bộ Hợp Đồng; Lợi Ích Của Bên Thứ Ba

Hợp Đồng này và các tài liệu và các văn kiện và các thoả thuận khác giữa Các Bên trong Hợp Đồng này được quy định hoặc dẫn chiếu đến trong Hợp Đồng này (a) tạo thành toàn bộ hợp đồng giữa Các Bên liên quan đến mục đích của Hợp Đồng này và thay thế tất cả các hợp đồng hoặc thoả thuận sơ bộ trước đó; và (b) không có ý định trao cho, và sẽ không được giải thích như là việc trao cho, bất cứ người thứ ba nào bất cứ quyền nào hoặc các khoản bồi thường dưới đây.

8.3 Hiệu Lực Từng Phần

Trong trường hợp bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này, hoặc việc áp dụng quy định đó, trở nên hoặc bị toà án có thẩm quyền cam đoan là trái pháp luật, vô hiệu hoặc không thể thi hành, phần còn lại của Hợp Đồng này vẫn tiếp tục có hiệu lực. Các Bên thoả thuận thêm việc thay thế các quy định vô hiệu hoặc không thể thi hành của Hợp Đồng này bằng một quy định có hiệu lực và có thể thực thi được mà sẽ đạt được, tới mức có thể, hiệu quả kinh tế, kinh doanh và các mục tiêu khác của quy định vô hiệu hoặc không thể thi hành được đó.

8.4 Luật Áp Dụng Và Thẩm Quyền Xét Xử

Hợp đồng được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Các Bên trong Hợp Đồng này dưới đây chấp thuận không huỷ ngang thẩm quyền xét xử tuyệt đối của Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam (VIAC). Địa điểm tiến hành tố tụng trọng tài là tại Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Số lượng trọng tài giải quyết tranh chấp là ba (3) người. Ngôn ngữ giải quyết tranh chấp là tiếng Việt. Phán quyết của VIAC có hiệu lực ràng buộc và chung thẩm đối với các Bên.

8.5 Chuyển Nhượng

Không Bên nào được chuyển giao hoặc uỷ quyền, toàn bộ hoặc một phần, Hợp Đồng này hoặc bất kỳ quyền, lợi ích, hoặc nghĩa vụ nào dưới đây mà không được đồng ý trước bằng văn bản của Các Bên khác. Hợp Đồng này sẽ có giá trị ràng buộc và có hiệu lực đối với Các Bên trong Hợp Đồng này và những Bên kế nhiệm hoặc nhận chuyển nhượng được phép.

ĐỂ XÁC NHẬN HỢP ĐỒNG NÀY, đại diện được uỷ quyền của Các Bên đã tiến hành ký kết Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở trên.


Thay mặt và đại diện Bên A 

Tên: **NGÔ THỊ MAI CHI**
Chức vụ: **TỔNG GIÁM ĐỐC**


Thay mặt và đại diện Bên B 

Tên: **PHẠM MINH NHẬT**
Chức vụ: **TỔNG GIÁM ĐỐC**